

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa, tổ chức thực hiện hiệu quả, thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, các đột phá, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố.

2. Chương trình hành động xác định rõ các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng, có tính chất tiêu biểu, tầm ảnh hưởng lớn và phù hợp với định hướng quy hoạch, chiến lược phát triển Thủ đô trong giai đoạn tới, tạo điểm nhấn cho phát triển Thủ đô thời kỳ 2026 - 2030, tác động lan tỏa đến công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống hạ tầng vùng, chuyển đổi số, phát triển đô thị, môi trường sống.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ tiến độ, rõ kết quả và các điều kiện thực hiện, làm căn cứ để các tổ chức cơ sở đảng và các cơ quan, đơn vị từ Thành phố đến cơ sở tổ chức triển khai thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn hệ thống chính trị của Thành phố phải nghiêm túc quán triệt phương châm: Đổi mới tư duy, hành động quyết liệt; đề cao vai trò nêu gương, đoàn kết, thống nhất, phát huy sức mạnh tập thể, trách nhiệm người đứng đầu; công khai, minh bạch, cung cấp thông tin kịp thời để cán bộ, đảng viên, các tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân biết, bàn, kiểm tra, giám sát; tham gia đóng góp xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần xây dựng và phát triển Thủ đô "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại".

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. **Xây dựng thể chế, quản trị và huy động nguồn lực;** Đổi mới mạnh mẽ mô hình quản trị Thủ đô theo hướng tiên tiến, tích hợp, hiện đại, chuyển từ tư duy quản lý sang tư duy kiến tạo, phục vụ; tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế đặc thù cho Hà Nội để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm, chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương hoàn thành xây dựng, ban hành các văn bản và triển khai thực hiện Luật Thủ đô (sửa đổi). Tăng cường phân cấp, phân quyền rõ ràng kèm theo trách nhiệm và kiểm soát; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn

lực văn hóa, con người, tài nguyên nhân văn, tài nguyên đất đai, tài nguyên số.

2. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân; tạo đột phá về cấu trúc kinh tế và mô hình tăng trưởng đô thị hiện đại và nông thôn thông minh, kiến tạo nền tảng kinh tế tri thức, sáng tạo và có giá trị gia tăng cao; phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghệ xanh, công nghệ số, tuần hoàn, phát thải các-bon thấp, giữ vai trò dẫn dắt trong các chuỗi liên kết phát triển trên các hành lang công nghiệp nội vùng và liên vùng. Ưu tiên phát triển công nghiệp bán dẫn, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp dữ liệu, các ngành mới nổi. Phát triển dịch vụ logistics và các trung tâm phân phối để trở thành trung tâm đầu mối trung chuyển đa phương tiện, kết nối liên vùng trong nước và quốc tế; phát triển hoạt động thương mại điện tử, hệ thống phân phối hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam qua nền tảng số; hình thành các trung tâm tài chính, tài sản số. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tập trung quy hoạch, đầu tư hình thành một số cụm du lịch trọng điểm. Phát triển các mô hình nông nghiệp đô thị - sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp trải nghiệm; phát triển các sản phẩm phù hợp với nhu cầu đô thị; xây dựng trung tâm nghiên cứu giống mới, các mô hình thử nghiệm và hệ thống sản xuất giống. Tiếp tục cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước; Thành lập doanh nghiệp của Thành phố trong lĩnh vực phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất. Kiến tạo hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng một số chuỗi sản phẩm Việt, do tập đoàn kinh tế Việt dẫn dắt. Tái cơ cấu đầu tư công theo hướng bảo đảm tập trung có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao hiệu quả, ưu tiên cho các dự án, công trình tạo động lực phát triển; lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư. Khai thác, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính từ đô thị. Phát triển kinh tế Thủ đô được triển khai đồng bộ, gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa, không gian và con người, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững. Hình thành ba cực sáng tạo làm trụ cột dẫn dắt: Di sản - Tri thức - Công nghệ; khai thác, phát huy tối đa giá trị lịch sử, tri thức và công nghệ; xây dựng Hà Nội trở thành đô thị hội tụ và lan tỏa – nơi quá khứ, hiện tại và tương lai đan xen, phát triển mạnh mẽ.

3. Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực; xây dựng Thành phố thông minh với người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính. Xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, nơi hiện thực hóa các ý tưởng, khát vọng cống hiến của các nhà khoa học; khuyến khích phát triển các sản phẩm, dịch vụ khoa học, công nghệ và các hoạt động chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại, công nghệ chiến lược trong các ngành, lĩnh vực. Phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học, công nghệ. Đột phá trong hợp tác đầu tư hình thành một số trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm. Xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số; thực hiện hiệu quả “bình dân học vụ số”; thí điểm xây dựng mô hình chi bộ số, đảng viên số tiến tới xây dựng đảng bộ số; phát triển hạ tầng viễn

thông, hạ tầng số, hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ thương mại điện tử, xây dựng trung tâm dữ liệu, kiến tạo các loại hình dịch vụ như: điện toán đám mây, IoT, dữ liệu lớn (Bigdata)... phù hợp với định hướng phát triển của Thủ đô. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là yếu tố quyết định đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng hai con số giai đoạn tới và là trục động lực then chốt để Hà Nội bước vào giai đoạn phát triển mới - từ Thủ đô hành chính, chính trị trở thành trung tâm tri thức, công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng đầu quốc gia, mang tầm khu vực và quốc tế đóng vai trò dẫn dắt vùng đồng bằng sông Hồng và lan tỏa cả nước.

4. Triển khai quy hoạch, hạ tầng; quản lý và phát triển đô thị, nông thôn; bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên hiệu quả; tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với mô hình phát triển mới của Thủ đô và việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là hạ tầng giao thông có tính chất kết nối các vùng động lực, các hành lang phát triển của Thủ đô với liên vùng và nội vùng, hạ tầng liên kết vùng tại các khu vực cửa ngõ. Phát triển Hà Nội theo mô hình chùm đô thị, đa cực, đa trung tâm; định vị lại vai trò và chức năng của các vùng đô thị, trục không gian, các đô thị vệ tinh (như: Sóc Sơn, Sơn Tây, Hòa Lạc, Xuân Mai, Phú Xuyên) là các trung tâm kinh tế - văn hóa - công nghệ cấp vùng, là cửa ngõ hội nhập khu vực và toàn cầu. Bảo tồn có chọn lọc cùng với cải tạo, tái thiết để phát huy giá trị các công trình, không gian lịch sử - văn hóa, phố cổ, phố cũ. Phát triển nông thôn mang bản sắc Thủ đô về mọi phương diện: Cơ sở vật chất, văn hóa, lối sống, lao động việc làm và môi trường sản xuất. Đầu tư phát triển toàn diện đối với các xã, phường trọng điểm. Tăng cường bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và thích ứng với thời tiết cực đoan, biến đổi khí hậu. Hoàn thiện mô hình đô thị đa cực, đa trung tâm, biến mỗi cực phát triển thành một trung tâm động lực thực sự, được kết nối chặt chẽ bằng hạ tầng xương sống, các trục chiến lược và hành lang liên kết tổng hợp; Quyết tâm giải quyết dứt điểm 5 vấn đề đô thị tồn tại kéo dài gồm: ùn tắc giao thông; trật tự, kỷ cương và vệ sinh đô thị; ô nhiễm môi trường (nước, không khí); tình trạng ngập úng ở khu vực nội đô và ven đô và an toàn thực phẩm.

5. Phát huy giá trị văn hóa ngàn năm Thăng Long-Hà Nội, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Tập trung phát triển văn hoá Thủ đô xứng tầm với truyền thống ngàn năm Thăng Long - Hà Nội. Tập trung bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, các di tích, công trình kiến trúc có giá trị. Quan tâm trùng tu, tôn tạo, bảo tồn, phát huy giá trị các di sản lịch sử, văn hoá. Kết hợp hài hòa yếu tố văn hóa truyền thống với kỹ thuật biểu diễn mới, đồng thời tiếp thu chọn lọc tinh hoa văn hóa nghệ thuật thế giới góp phần nâng tầm giá trị di sản văn hóa, từng bước hội nhập và quảng bá văn hóa Thủ đô ra thế giới. Phát triển công nghiệp văn hóa thành ngành kinh tế chủ lực, định vị sản phẩm đặc sắc trên các lĩnh vực thế mạnh của Thủ đô. Hình thành các trung tâm công nghiệp văn hóa như: trung tâm hội nghị, hội thảo, nghỉ dưỡng đẳng cấp quốc tế tại khu vực núi Ba Vì nói riêng và phía Tây Bắc Thành phố nói chung; trung tâm thương mại tự do, trường quay, khu vui chơi giải trí mang tầm quốc tế tại khu vực phía Bắc Sông Hồng và khu vực núi Sóc. Nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển báo

chí, xuất bản, truyền thông Thủ đô chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại, hình thành hệ sinh thái báo chí số. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao tỷ lệ người dân luyện tập thường xuyên, phát triển gia đình thể thao, đầu tư và xã hội hóa thiết chế thể dục thể thao. Chú trọng đào tạo vận động viên thành tích cao, khẳng định vai trò trung tâm thể thao lớn của cả nước hướng tới đẳng cấp các sự kiện thể thao khu vực và thế giới. Gắn phát triển văn hóa và thể thao với nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, đời sống tinh thần của Nhân dân, xây dựng người Hà Nội phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, giá trị văn hóa và sẵn sàng hội nhập quốc tế. Xây dựng Thủ đô văn hiến – văn minh – hiện đại – hạnh phúc, trở thành hình mẫu văn hoá, tri thức dẫn dắt quốc gia.

6. Phát triển giáo dục và đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút nhân tài dẫn đầu cả nước, hội nhập quốc tế; Phổ cập phương thức giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật toán học (STEM), cùng với nghệ thuật (STEAM), giáo dục sáng tạo và nghiên cứu khoa học trong trường phổ thông; phát triển toàn diện học sinh về “đức - trí - thể - mỹ”. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, chú trọng giáo dục bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên. Đầu tư xây dựng hệ thống mạng lưới trường học, đảm bảo cơ sở vật chất trường, lớp cho hệ thống giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục và đào tạo. Hoàn thiện quy hoạch và hạ tầng giáo dục, thúc đẩy hình thành các ngành đào tạo, trường đại học, cao đẳng đạt chuẩn quốc tế. Tăng cường hợp tác giữa nhà trường, viện nghiên cứu và doanh nghiệp đào tạo nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng các Trung tâm hàng đầu về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của quốc gia, là động lực thúc đẩy phát triển vùng và quốc gia dựa trên kinh tế tri thức, kinh tế số.

7. Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống người dân; Xây dựng một số bệnh viện Thành phố trở thành trung tâm y tế chuyên sâu, kiểm soát bệnh, cấp cứu ngoại viện nhanh chóng. Củng cố, hoàn thiện và phát triển mạng lưới y tế dự phòng, bảo đảm đủ năng lực dự báo, giám sát và phát hiện bệnh sớm. Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa tầng, hiện đại, bao trùm, thích ứng linh hoạt, bền vững, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Không ngừng nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống Nhân dân; nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội; quan tâm xây dựng chính sách hỗ trợ cho các hộ cận nghèo; hỗ trợ vùng xa, đồng bào dân tộc, thu hẹp chênh lệch về trình độ phát triển giữa thành thị - nông thôn, mọi người dân đều được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản, thiết yếu, có chất lượng. Phát triển thị trường lao động linh hoạt, đồng bộ, hiện đại và hội nhập. Khuyến khích làm giàu chính đáng, phát triển mạnh tầng lớp trung lưu.

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh; phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường tiềm lực về quốc phòng và an ninh; chú trọng xây dựng công trình có tính lưỡng dụng cao; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, duy trì môi trường bình yên để phát triển Thủ đô. Phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm

mới, tội phạm công nghệ cao, tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy... Tăng cường năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Là pháo đài vững chắc về chính trị, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

9. Mở rộng hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; Hợp tác chặt chẽ, hiệu quả với các tỉnh, thành trong cả nước theo tinh thần “Hà Nội vì cả nước, cả nước vì Hà Nội”. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác, thiết lập cơ chế phối hợp với các địa phương lân cận nhằm xử lý hiệu quả ô nhiễm môi trường nước và không khí. Nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển toàn diện, sâu rộng; chú trọng các hoạt động hợp tác về giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá du lịch... tranh thủ cơ hội về vốn, công nghệ, kiến thức và kỹ năng quản lý để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm. Là Trung tâm chính trị, văn hóa, giáo dục, kinh tế tiêu biểu của Việt Nam trên trường quốc tế.

10. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng hệ thống chính trị Thành phố tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả. Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nêu gương, hành động, trách nhiệm. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; chuyển mạnh từ tư duy quản lý sang tư duy kiến tạo, phục vụ. Cùng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng thật sự là nền tảng vững chắc của Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiêu biểu, mẫu mực, gương sáng về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; phân cấp, phân quyền, ủy quyền gắn với kiểm soát quyền lực, tăng cường kỷ cương, kỷ luật và đạo đức công vụ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, sâu sát, lựa chọn trúng, đúng và tập trung giải quyết dứt điểm khó khăn, điểm nghẽn. Chuyển trọng tâm sang công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm gắn với đổi mới công tác giám sát thường xuyên, dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm. Kiên quyết, kiên trì phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

Tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị Thành phố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chính quyền địa phương hai cấp; đổi mới quản trị chính quyền theo hướng hiện đại, trách nhiệm giải trình cao, tổ chức bộ máy chính quyền ở Thủ đô tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh phân quyền; đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo gắn với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; quyền làm chủ của Nhân dân Thủ đô theo quan điểm “dân là gốc”.

Chi tiết các phụ lục kèm theo gồm:

Phụ lục 01: Danh mục các nhiệm vụ, đề án, đề tài, chương trình trọng tâm giai đoạn 2025 - 2030 (thuộc lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị).

Phụ lục 02: Các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ, dự án, giải pháp trọng tâm

(thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội 2026 - 2030).

Phụ lục 03: Danh mục các công trình, dự án trọng điểm tập trung ưu tiên đầu tư giai đoạn 2026 - 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp triển khai thực hiện Chương trình hành động; tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

- Hằng năm, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động ở các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của Thành phố; chỉ đạo đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hằng năm, sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết Chương trình vào năm 2030.

2. Đảng ủy UBND Thành phố

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình hành động, tăng cường đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, định kỳ (01 năm hoặc theo yêu cầu) tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả tổ chức thực hiện Chương trình trong lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương của Thành phố theo chức năng nhiệm vụ xây dựng các đề án, chuyên đề, dự án hàng năm để cụ thể hóa các nội dung Chương trình đảm bảo "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân Thành phố

Chỉ đạo thể chế hoá các nhiệm vụ, mục tiêu Chương trình hành động thành Nghị quyết của HĐND Thành phố, thông qua các cơ chế, chính sách, các định hướng, mục tiêu, biện pháp cân đối ngân sách để hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; tổ chức giám sát việc thực hiện của các cấp, các ngành và các địa phương.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Xây dựng các đề án, chuyên đề cụ thể, kế hoạch giám sát để thực hiện Chương trình hành động đạt hiệu quả cao; tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp, nắm bắt tình hình thực tiễn để tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong quá trình thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng các đề án, chuyên đề, quy chế, quy định, kế hoạch công tác để cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tham mưu giúp Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình; tổng hợp, nắm tình hình, tham mưu với Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Chương trình hằng năm, sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết Chương trình vào

cuối nhiệm kỳ.

- Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với các Ban Đảng, Văn phòng Thành ủy và các cơ quan liên quan định kỳ (1 năm hoặc theo yêu cầu) tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả tổ chức thực hiện Chương trình trong lĩnh vực xây dựng Đảng.

6. Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy; các sở, ban, ngành Thành phố

Xây dựng các đề án, chuyên đề, kế hoạch công tác cụ thể hóa nội dung Chương trình, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình. Định kỳ hằng năm, tiến hành báo cáo việc thực hiện Chương trình của địa phương, đơn vị; báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết cuối nhiệm kỳ, rút kinh nghiệm công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình. Báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Thành ủy.

Năm 2025 - 2029: Tổ chức triển khai xây dựng các đề án, chuyên đề, dự án để cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Chương trình này; đồng thời tập trung nguồn lực, thực hiện hoàn thành các đề án, chuyên đề, dự án theo tiến độ đã đề ra; Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hằng năm và sơ kết giữa nhiệm kỳ.

Năm 2030: Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng kết kết quả thực hiện Chương trình trước khi tổ chức Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XIX.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII, yêu cầu cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành từ Thành phố đến cơ sở nghiêm túc triển khai, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả theo yêu cầu đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện thường xuyên báo cáo Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW, } (để báo cáo)
- Các ban Đảng và VPTW,
- Ban Thường vụ TU,
- Đảng ủy UBND Thành phố,
- Đảng ủy HĐND Thành phố,
- Đảng ủy MTTQ và các tổ chức CT-XH TP,
- Các ban đảng, Văn phòng Thành ủy,
- Đảng ủy 126 xã, phường,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu VPTU.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Duy Ngọc



PHỤ LỤC 01

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2025-2030

(Thuộc lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị - Kèm theo Chương trình hành động của Thành ủy Hà Nội)

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM/CHỈ TIÊU
I	Về công tác tuyên giáo, dân vận				
1.	Biên soạn tài liệu bồi dưỡng về công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước nhiệm kỳ 2025 - 2030	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Viện xây dựng Đảng; Đảng bộ các cơ quan đảng Thành phố, Đảng bộ UBND Thành phố, Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong, các ban, sở/ngành	Quý I/2026	Bộ tài liệu chuẩn cho đảng viên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về giáo dục nhận thức Đảng, Lý luận về Đảng cho đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn Hà Nội
2.	Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong xây dựng văn hóa tiết kiệm, phòng, chống lãng phí trên địa bàn Thành phố Hà Nội.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các ban xây dựng Đảng của Thành ủy	Quý II/2026	Chỉ thị
3.	Tổng kết Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Đảng ủy các cơ quan Đảng, Đảng ủy UBND Thành phố, các cấp ủy trực thuộc Thành ủy, các cơ quan liên quan	Theo chỉ đạo của Trung ương	Báo cáo, Quy chế
4.	Nghiên cứu, tổng kết, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh thực hiện dân chủ ở cơ sở	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Đảng ủy UBND thành phố, MTTQ, các tổ chức CT-XH, các cấp ủy trực thuộc Thành ủy, các cơ quan liên quan	Theo chỉ đạo của Trung ương	Văn bản chỉ đạo
5.	Nghiên cứu giải pháp và chỉ đạo nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong tình hình mới	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	MTTQ, các tổ chức CT-XH, các cấp ủy trực thuộc Thành ủy	Quý II/2026	Chỉ thị

6.	Đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận chính quyền đối với một số lĩnh vực: giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; bảo vệ môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; giữ gìn trật tự, an ninh, an toàn xã hội; khởi nghiệp sáng tạo, phát triển kinh tế số; xây dựng công dân số, chính quyền số, xã hội số; xây dựng cộng đồng đoàn kết, văn minh,...	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Đảng ủy các cơ quan Đảng, Đảng ủy UBND Thành phố và các cơ quan liên quan	Thường xuyên hằng năm, giai đoạn 2025-2030	Các chương trình, kế hoạch triển khai công tác dân vận chính quyền thuộc từng lĩnh vực
II	Về xây dựng tổ chức bộ máy				
7.	Đánh giá 02 năm, 05 năm việc thực hiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo mô hình mới theo chỉ đạo của Trung ương	Ban Tổ chức Thành ủy; Đảng ủy HĐND Thành phố; Đảng ủy UBND Thành phố; Đảng ủy UBMTTQ và các tổ chức CT- XH Thành phố	Các cơ quan, đơn vị, xã, phường	Năm 2027 và 2030	Báo cáo đánh giá
8.	Triển khai thực hiện đồng bộ các quy định, quy chế về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, cho thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo nguyên tắc "có vào, có ra", "có lên, có xuống", đánh giá cán bộ thường xuyên, liên tục, đa chiều, theo kết quả, sản phẩm cụ thể	Ban Tổ chức Thành ủy; Sở Nội vụ	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	
9.	Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy; quy chế làm việc, các quy chế phối hợp liên thông, đảm bảo sát thực, rõ trách nhiệm, không chồng chéo; thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước theo đúng định hướng của Trung ương; tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong cơ quan, đơn vị ở Thành phố và cấp xã.	Đảng ủy UBND Thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	Quyết định/Quy chế, Báo cáo, Đề án

10.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa cấp thành phố và cấp xã theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"; tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai các quy định mới về phân cấp, phân quyền và kiểm soát quyền lực, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và cơ chế, chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước, nhất là ở cấp cơ sở	Đảng ủy HĐND Thành phố; Đảng ủy UBND Thành phố	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	
11.	Xây dựng cơ chế vượt trội thu hút nhân tài, khuyến khích đổi mới sáng tạo, tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức tự chủ	Đảng ủy HĐND; Đảng ủy UBND Thành phố	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	2026	Nghị quyết, Quyết định,...
12.	Cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả	Đảng ủy UBND Thành phố	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	
13.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy mới của tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan thanh tra, điều tra, thi hành án, hỗ trợ tư pháp Thành phố theo chỉ đạo của Trung ương	Đảng ủy UBND Thành phố	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	6/2026	
14.	Thực hiện số hóa tài liệu, quản lý và sử dụng hiệu quả trụ sở, tài sản sau sắp xếp tổ chức	Đảng ủy UBND Thành phố	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	6/2026	
15.	Hoàn thiện các đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Đảng ủy UBND Thành phố; Ban Tổ chức Thành ủy	Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương	2026 (sau khi TW ban hành danh mục VTVL)	Đề án, Quyết định
16.	Hoàn thành sắp xếp lại đầu mối bên trong cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, sắp xếp các cơ quan báo, tạp chí, đơn vị sự nghiệp thuộc các tổ chức chính trị - xã hội cấp Thành phố theo các kết luận	Ban Tổ chức Thành ủy; Đảng ủy UBND Thành phố; Đảng ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026	Quyết định/Quy chế, Báo cáo, Đề án

	của Trung ương	UBMTTQ và các tổ chức CT-XH Thành phố			
17.	Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới	Đảng ủy UBND Thành phố	Các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	Quyết định/Quy chế, Báo cáo, Đề án
III	Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên				
18.	Đề án về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy đảng, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu.	Ban Tổ chức Thành ủy	Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy; các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	31/3/2026	Đề án
19.	Ban hành Nghị quyết chuyên đề mới về công tác xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước trên địa bàn Thành phố (thay Nghị quyết 09-NQ/TU)	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	31/3/2026	Nghị quyết, Báo cáo
20.	Tổng kết, ban hành Nghị quyết chuyên đề về việc xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố cơ sở Đảng yếu kém; giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, phường thuộc thành phố Hà Nội (thay Nghị quyết 15-NQ/TU ngày 04/7/2017)	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Tổng kết: 01/2/2026; Ban hành Nghị quyết: 31/3/2026	Nghị quyết
21.	Triển khai các Kết luận, Quy định mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Sau khi TW ban hành	
22.	Xây dựng Đề án thí điểm xây dựng mô hình chi bộ số, đảng viên số tiến tới xây dựng đảng bộ số.	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	30/6/2026	Đề án
23.	Tổng kết Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 06/12/2021 của ban Thường vụ Thành ủy, ban hành Đề án tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, trọng tâm là chi bộ thôn, tổ dân phố gắn với chuyển đổi số trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Ban Tổ chức Thành ủy	Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy; các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan	Tổng kết: 01/2/2026; Ban hành Nghị quyết: 31/3/2026	

24.	Thực hiện nghiêm túc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo thực chất	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Hàng năm	
IV	Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ				
25.	Tăng cường thực hiện nghiêm Quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
26.	Đẩy mạnh thực hiện Quy định về thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
27.	Thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	Ban Tổ chức Thành ủy; Sở Nội vụ	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	Đề án
28.	Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nắm chắc lịch sử chính trị, chú trọng vấn đề chính trị hiện nay; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý cán bộ, đảng viên	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
29.	Nghiên cứu cơ chế tạo sự liên thông giữa khu vực công và khu vực tư	Đảng ủy UBND Thành phố	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	2026	Đề án, Quy định, Báo cáo
30.	Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị Thành phố	Ban Tổ chức Thành ủy	Sở Nội vụ; Các đơn vị liên quan	31/3/2026	Đề án 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đánh giá trên phần mềm dựa trên dữ liệu số
31.	Đề án nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị Thành phố gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và 4 chuyển đổi: chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi nguồn lực, chuyển đổi cơ cấu, chú trọng nguồn nhân lực	Ban Tổ chức Thành ủy	Sở Nội vụ; Các đơn vị liên quan	31/3/2026	Đề án 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ
32.	Xây dựng hệ thống CSDL về tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên thống nhất, tích hợp, chia sẻ và liên thông, phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý.	Ban Tổ chức Thành ủy	Sở Nội vụ, Sở KH&CN	7/2026	Hệ thống CSDL
V	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng				

33.	Triển khai nghiêm túc, thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030	UBKT Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện hằng tháng, quý, 6 tháng, hằng năm	Báo cáo hằng tháng, quý, 6 tháng, hằng năm
34.	Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm tra các cấp với các cơ quan chức năng có liên quan, kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của Đảng với công tác thanh tra nhà nước, công tác giám sát của MTTQ và các cơ quan nội chính, tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	UBKT Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên Hoàn thành việc rà soát, tham mưu Quy chế bổ sung, sửa đổi tháng 02/2026	Quy chế phối hợp giữ UBKT Thành ủy và các cơ quan có liên quan
35.	Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hệ thống chính trị, từng bước chuyển công tác kiểm tra, giám sát từ cách làm truyền thống sang “ <i>giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu</i> ”. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên để đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận mới của Trung ương, giúp cảnh báo, phòng ngừa vi phạm từ sớm	UBKT Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	Từng bước chuyển sang giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu
36.	Nghiên cứu xây dựng, triển khai các hệ thống công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát như <i>Hệ thống phân tích cảnh báo sớm vi phạm trong Đảng</i> .	UBKT Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Thực hiện theo chỉ đạo của UBKT Trung ương	
37.	<i>Đề án Đẩy mạnh công tác giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề nhằm cảnh báo, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa</i>	UBKT Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc, các đơn vị có liên quan	Tháng 02/2026	Đề án được Thành ủy ban hành
VI	Tiếp tục đẩy mạnh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.				
38.	Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo đúng quan điểm “Không ngừng, không nghỉ, không có vùng cấm, không có ngoại lệ” và “4 không”: “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần”	Ban Nội chính Thành ủy	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
39.	Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành ủy về công tác cải cách tư pháp, xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố	Ban Nội chính Thành ủy	Đảng ủy UBND và các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	

40.	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đối với một số lĩnh vực, các dự án, công trình trọng điểm thuộc Thành phố.	Ban Nội chính Thành ủy	Đảng ủy UBND Thành phố; Đảng ủy Công an Thành phố và các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
41.	Kiểm toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Ban Nội chính Thành ủy	Các cơ quan có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
42.	Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân; chỉ đạo cơ sở giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện kéo dài, các vụ việc phức tạp, không để phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự	Ban Nội chính Thành ủy	Đảng ủy UBND thành phố; Đảng ủy Công an Thành phố; Đảng ủy UB MTTQ Thành phố và các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
43.	Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Ban Nội chính Thành ủy	Các cơ quan có liên quan	2026	Đề án, Báo cáo, Quyết định
44.	Phối hợp xây dựng, tiếp nhận và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo chỉ đạo của Trung ương	Ban Nội chính Thành ủy	Các cơ quan có liên quan	2026	
45.	Nghiên cứu xây dựng, triển khai các hệ thống công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Đảng ủy UBND Thành phố	Ban Nội chính Thành ủy; Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Đảng ủy Công an Thành phố; Đảng ủy UB MTTQ Thành phố và các đơn vị có liên quan	2026	
46.	Xây dựng Chương trình của Thành ủy về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực giai đoạn 2025-2030	Ban Nội chính Thành ủy	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2026	Chương trình
VII	Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng				
47.	Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy khóa XVIII	Văn phòng Thành ủy	Ban Tổ chức Thành ủy; các cơ quan có liên quan	11/2025	Quy chế

48.	Ban hành Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ khóa XVIII	Văn phòng Thành ủy	Ban Tổ chức Thành ủy; Đảng ủy HĐND, Đảng ủy UBND Thành phố, các cơ quan có liên quan	11-12/2025	Chương trình hành động
49.	Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các chỉ thị, nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy đảm bảo khoa học, khả thi, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, với phương châm 5 dễ “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát”	Văn phòng Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	
50.	Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, chính quyền các cấp: Đảm bảo phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu	Văn phòng Thành ủy	Các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	Quy định, quy chế
51.	Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, trọng tâm là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến cán bộ, đảng viên tại cơ sở; tiếp tục triển khai hiệu quả việc đưa các thủ tục hành chính của Đảng thực hiện trên cổng dịch vụ công quốc gia, phấn đấu nâng tỷ lệ giải quyết toàn trình đối với các thủ tục	Văn phòng Thành ủy	Các ban Đảng Thành ủy, các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan	2026	
VIII Tạo đột phá về chuyển đổi số trong Đảng					
52.	Chương trình Chuyển đổi số toàn diện trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị Thành phố, giai đoạn 2026-2030	Văn phòng Thành ủy	Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy, các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan	2026	Chương trình
53.	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động “Kiến tạo Hà Nội số”	Văn phòng Thành ủy	Ban Tổ chức Thành ủy, Sở KHCN, Tài chính, các cơ quan có liên quan	12/2025	

54.	Xây dựng Trung tâm dữ liệu số Đảng bộ thành phố Hà Nội: Tập trung toàn bộ dữ liệu tổ chức, cán bộ, đảng viên, kết quả kiểm tra, giám sát, dân vận, công tác tư tưởng... trên một trung tâm dữ liệu số bảo mật cao, kết nối Trung ương.	Văn phòng Thành ủy	Ban Tổ chức Thành ủy, Sở KHCN, Tài chính, các cơ quan có liên quan	2026	
55.	Đảm bảo an ninh mạng cho hệ thống Đảng bộ, xây dựng trung tâm an ninh số Hà Nội (gắn với an ninh quốc gia theo Nghị quyết 57-NQ/TW và Quyết định 204- QĐ/TW).	Đảng ủy Công an Thành phố	Các ban đảng và Văn phòng Thành ủy, các cấp ủy trực thuộc và các đơn vị liên quan	2026	
56.	Xây dựng văn hóa số trong hệ thống chính trị; thay đổi tư duy, thói quen làm việc từ truyền thống sang môi trường số; chuyển từ hành chính quản lý sang hành chính phục vụ, quản trị thông minh	Văn phòng Thành ủy	Đảng ủy UBND Thành phố; các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	

Chú thích: Phụ lục 01 gồm 08 lĩnh vực chủ yếu với 56 nhiệm vụ, trong đó:

1. Công tác tuyên giáo, dân vận (với 6 nhiệm vụ).
2. Về xây dựng tổ chức bộ máy (với 11 nhiệm vụ).
3. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên (với 7 nhiệm vụ).
4. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ (với 8 nhiệm vụ).
5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng (với 5 nhiệm vụ).
6. Tiếp tục đẩy mạnh, kiên quyết, kiên trì, ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí (với 9 nhiệm vụ).
7. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng (với 5 nhiệm vụ).
8. Tạo đột phá về chuyển đổi số trong Đảng (5 nhiệm vụ)

PHỤ LỤC 02
CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM
(Thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội 2026-2030 - Kèm theo Chương trình hành động của Thành ủy Hà Nội)

STT	MỤC	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	I	Triển khai hiệu quả Luật Thủ đô, các cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô				
1	1	Hoàn thành xây dựng, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Thành phố; Tích cực phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong việc ban hành các Nghị định thi hành Luật Thủ đô.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Thường xuyên
	-	Tập trung sửa đổi Luật Thủ đô trình Quốc hội khóa XVI kỳ họp tháng 7/2026	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND xã, phường		Tháng 7/2026
2	2	Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND Thành phố.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Quyết định UBND TP	2025
3	3	Dành từ 5% trở lên chỉ tiêu tuyển dụng để xét tuyển công chức, viên chức nguồn nhân lực chất lượng cao	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Quyết định UBND TP	2025
4	4	Cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, các sở, ngành, UBND xã, phường	NQ HĐND TP, Quyết định UBND TP	Quý II/2026
5	5	Hoàn thành hệ thống thông tin quy hoạch số hóa GIS, minh bạch cơ sở dữ liệu quy hoạch để thu hút đầu tư	Sở QHKT	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Hệ thống cơ sở dữ liệu, Thông tin số hóa	Quý IV/2026
6	6	Quy chế quản lý kiến trúc Thủ đô, bảo tồn các di tích, xây dựng một số công trình văn hoá mang tính biểu tượng của Thủ đô.	Sở QHKT	Sở VH&TT, các sở, ngành, UBND xã, phường	Quyết định UBND TP	Quý IV/2025
7	7	Triển khai chính quyền số tại đô thị trung tâm, phía Bắc sông Hồng, phía Tây, phía Nam Thủ đô, đạt 90% giao dịch công trực tuyến toàn trình, không giấy tờ	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Hệ thống thông tin trực tuyến	Quý IV/2027
8	8	Thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Thành phố.	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Quý IV/2025

9	9	Thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm Thành phố.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Quý IV/2025
10	10	Thực hiện sắp xếp lại các TCT Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC và TCT Đầu tư và phát triển nhà Hà Nội theo kế hoạch (tinh gọn hợp nhất)	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành phối hợp	Quyết định UBND TP	Quý II/2026
11	11	Thành lập doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố trong lĩnh vực phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành phối hợp	Quyết định UBND TP	Quý II/2026
	II	Tối ưu hóa nguồn lực đầu tư, khai thác hiệu quả đất đai và tài sản công				
12	1	Tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với mô hình phát triển mới của Thủ đô và việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Viện Nghiên cứu phát triển KTXH Hà Nội, các Sở, ban, ngành	Quyết định UBND TP	Thường xuyên
13	2	Dự án số hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu về quy hoạch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Viện Nghiên cứu phát triển KTXH Hà Nội, Viện QHXD Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án	2026
14	3	Xây dựng và triển khai quy hoạch không gian ngầm đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Đồ án	2027
15	4	Khai thác, phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai phục vụ các dự án trọng điểm (Khu CNC Hòa Lạc, đô thị thông minh, Khu công nghiệp công nghệ số....)	Sở NN&MT	Các sở, ban, ngành	Đề án, dự án	2025-2030
16	5	Ưu tiên phân bổ ngân sách đầu tư công 2025-2030 cho hạ tầng giao thông (cầu vượt sông, đường vành đai...), môi trường (xử lý nước thải Yên Xá), giáo dục, y tế...	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Kế hoạch UBND TP	2025
17	6	Thu hút đầu tư các dự án hợp tác công - tư (giao thông, công nghệ cao, đô thị thông minh)	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch UBND TP	Quý IV/2027
18	7	Tổ chức các Chương trình xúc tiến đầu tư; Tổ chức Hội nghị XTĐT cấp quốc tế hàng năm; phấn đấu thu hút 10 tập đoàn lớn đặt trụ sở tại Hà Nội	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành	Chương trình XTĐT	Hàng năm

	III	Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; phát triển KHCN, Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
19	1	Đưa vào hoạt động Khu công viên công nghệ thông tin Hà Nội và Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý III/2026
20	2	Thành lập, xây dựng 3-4 khu công nghiệp mới	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	2026
21	3	Đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, thu hút đầu tư: Khu công nghệ sinh học, Khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, Khu công nghiệp Đông Anh, Khu công nghiệp Phù Đổng, Khu công nghiệp Phụng Hiệp giai đoạn 2...	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý I/2027
22	4	Hoàn thành Khu công nghệ cao bên cạnh KCNC Hòa Lạc (đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội: nhà ở chuyên gia, phòng thí nghiệm, tiện ích công cộng...)	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý IV/2027
23	5	Đầu tư mở rộng khu công nghệ bên cạnh Khu công nghệ cao Hoà Lạc (thành 01 dự án riêng hoặc mở rộng theo tình hình cụ thể)	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý I/2027
24	6	Xây dựng các Trung tâm: Trung tâm dữ liệu lớn Thủ đô; Trung tâm điều hành đô thị thông minh, Trung tâm hành chính - điều hành các khu công nghệ cao; Trung tâm đổi mới sáng tạo...	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án	2026
25	7	Xây dựng một số công viên chuyên đề công nghệ số, Khu công nghệ số theo quy hoạch	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án	Quý IV/2027
26	8	Triển khai hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (Cơ chế sandbox) tại thành phố Hà Nội (thực hiện Khoản 9 Điều 25 Luật thủ đô)	Sở KH&CN	BQL KCNC & KCN; các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Thường xuyên
27	9	Đề án thu hút ít nhất 200 chuyên gia, nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài hợp tác, làm việc với thành phố Hà Nội	Sở Nội vụ	Sở KH&CN, các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	2027
28	10	Chương trình học bổng toàn phần dành cho sinh viên ngành công nghệ tại một số trường đại học, học viện trên địa bàn Thành phố	Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	2026
29	11	Tham gia vào Đề án đào tạo 100.000 nhân lực công nghệ cao (AI, blockchain, IoT, bán dẫn...)	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	2026
30	12	Đề án Khung phát triển hạ tầng số và dữ liệu thành phố Hà Nội; kế hoạch 5 năm phát triển hạ tầng số tiên tiến, hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn và bền vững	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành	Đề án, Kế hoạch UBND TP	2026

31	13	Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2035	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành	Đề án	2026
32	14	Kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	BQL khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch UBND TP	Quý II/2026
33	15	Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; Thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo (tại Hòa Lạc) và trên địa bàn Thành phố	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành	Quyết định UBND TP	2026
34	16	Hình thành khoảng 5.000 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	BQL khu CNC&KCN	Sở KH&CN, các sở, ban, ngành	Đề án	2026
35	17	Đề án hợp tác với các tập đoàn công nghệ toàn cầu	BQL khu CNC&KCN	BQL KCNC&KCN; Các sở, ban, ngành	Đề án	2026
36	18	Đề án hợp tác đào tạo lao động với các tập đoàn công nghệ quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Quý IV/2027
37	19	Thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Báo cáo kết quả hàng năm	Thường xuyên
38	20	Phát triển nền tảng “Chính quyền số Hà Nội” tích hợp trí tuệ nhân tạo	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Quyết định UBND TP	Trước IV/2026
39	21	Thành lập, xây dựng khu công nghệ cao sinh học (Phòng thí nghiệm; ngân hàng gen; trung tâm R&D sinh học...)	BQL khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch, Chương trình	Quý IV/2027
40	22	Đề án thử nghiệm ứng dụng blockchain trong quản lý hồ sơ đất đai	Sở NN&MT	Các sở, ban, ngành	Đề án	Quý II/2026
41	23	Xây dựng Trung tâm thương mại quốc tế Đông Anh (outlet)	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Dự án	2026
42	24	Kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng: 01-02 trung tâm logistics, 01 chợ đầu mối nông sản quốc tế	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	2026
43	25	Phát triển Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái (khu vực địa giới cũ huyện Thanh Oai)	Sở NN&MT	Các sở, ban, ngành, UBND xã liên quan	Dự án	Trước 2027

44	26	Hình thành 03 khu du lịch cấp quốc gia (KDL Ba Vì; KDL Di tích thắng cảnh Hương Sơn; KDL khu vực Hồ Hoàn Kiếm - phụ cận và khu phố cổ Hà Nội), 03-05 KDL cấp thành phố (KDL Hồ Tây và vùng phụ cận; KDL đầm Vân Trì; Tổ hợp KDL sinh thái, văn hóa và vui chơi giải trí huyện Sóc Sơn; KDL sinh thái và vui chơi giải trí Đầm Lai Cách; KDL hồ Suối Hai)	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	2026
45	27	Phát triển mới các tổ hợp khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp 4-5 sao	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	2027
46	28	Hình thành và phát triển mới: 03-05 tuyến phố đi bộ gắn với tuyến phố ẩm thực, biểu diễn văn hóa theo chủ đề; 03-05 mô hình du lịch đêm đặc sắc; 03-05 mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn; 02-03 tổ hợp du lịch thể thao chuyên nghiệp	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Sản phẩm du lịch	2026
47	29	Hàng năm tổ chức 02-03 chương trình lễ hội, sự kiện du lịch tâm cổ, chuyên nghiệp có thương hiệu trong nước và quốc tế	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Chương trình, sự kiện, sản phẩm du lịch	Hàng năm
	-	Xây dựng Kế hoạch tổ chức các chương trình nhạc hội theo tháng, quý ngay từ đầu năm Tết Dương lịch cho đến hết năm 2026 và những năm tiếp theo	Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ban, ngành, liên quan	Kế hoạch	Hàng tháng, quý, năm
48	30	Đề án xây dựng các không gian văn hóa sáng tạo tại khu vực trung tâm Thành phố và khu vực thành cổ Sơn Tây; tổ chức Festival Di sản Hà Nội hàng năm từ 2026	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch, các sở, ban ngành liên quan	Dự án, sản phẩm truyền thông	2026-2030
49	31	Triển khai các ứng dụng du lịch số	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành	Quyết định UBND TP	Quý II/2026
50	32	Kế hoạch phát triển các xã, phường trọng điểm có tiềm năng lớn, đóng vai trò quan trọng, tạo thành các vùng động lực phát triển theo quy hoạch nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và xã hội của Thủ đô	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Kế hoạch	Quý II/2026
51	33	Kế hoạch hỗ trợ các xã khó khăn về nguồn lực phát triển kinh tế xã hội để thực hiện một số chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII và giải quyết vấn đề an sinh xã hội, dân sinh bức xúc tạo sự phát triển đồng đều trên địa bàn Thành phố	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Kế hoạch	Quý II/2026

52	34	Triển khai chương trình hợp tác chiến lược về tuyên truyền, quảng bá Thủ đô Hà Nội trên một số kênh truyền thông, truyền hình quốc tế	Sở Du lịch	Sở VHTT, các sở, ban, ngành liên quan	Dự án, sản phẩm truyền thông	2026-2030
	IV	Phát triển kết cấu hạ tầng hiện đại, thông minh; sông Hồng là biểu tượng phát triển mới của Thủ đô				
53	1	Hoàn thành 09 cầu qua sông Hồng, sông Đuống:				
-	-	Hoàn thành các cầu: Tứ Liên, Ngọc Hồi, Trần Hưng Đạo	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Quý IV/2027
-	-	Khởi công và Hoàn thành cầu Thượng Cát	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Quý IV/2028
-	-	Khởi công và Hoàn thành các cầu: Hồng Hà, Mễ Sở, Giang Biên, Lệ Chi, Vân Phúc	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
54	2	Đầu tư mới thay thế, cải tạo sửa chữa toàn bộ hệ thống cầu yếu, cầu tạm	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
55	3	Hoàn thành khép kín các vành đai:				
-	-	Hoàn thành đường Vành đai 2.5	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
-	-	Hoàn thành đường: Vành đai 3; Vành đai 3.5; Vành đai 4	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2028
-	-	Khép kín các đường: Vành đai 1; Vành đai 2	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2028

56	4	Khởi công đường Vành đai 5 đoạn qua Hà Nội	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Quý IV/2027
57	5	Hoàn thành, khai thác đoạn ngầm tuyến đường sắt đô thị Nhổn - Ga Hà Nội	Sở Xây dựng	BQL đường sắt đô thị; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Quý IV/2027
58	6	Hoàn thành hơn 100km đường sắt đô thị (hoàn thành 05 tuyến, đoạn tuyến)				
-	-	Hoàn thành tuyến đường sắt đô thị số 2: đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo	Sở Xây dựng	BQL đường sắt đô thị; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Khởi công Quý IV/2025; Hoàn thành Quý IV /2029
-	-	Khởi công và hoàn thành tuyến đường sắt đô thị số 5: Văn Cao - Hòa Lạc	Sở Xây dựng	BQL đường sắt đô thị; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Khởi công Quý IV/2025; Hoàn thành Quý IV/2030
-	-	Hoàn thành tuyến đường sắt đô thị số 2: (i) đoạn Trần Hưng Đạo - Thượng Đình; (ii) đoạn Nam Thăng Long - Nội Bài	Sở Xây dựng	BQL đường sắt đô thị; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Khởi công 2026; Hoàn thành Quý IV /2030
-	-	Hoàn thành tuyến đường sắt đô thị số 3: đoạn ga Hà Nội - Yên Sở	Sở Xây dựng	BQL đường sắt đô thị; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Khởi công 2026; Hoàn thành Quý IV /2030
59	7	Triển khai tuyến đường sắt đô thị số 1: Ngọc Hồi - Yên Viên	Sở Xây dựng	BQL đường sắt đô thị; UBND xã, phường liên quan	Dự án	2026-2030
60	8	Đề án khai thác không gian ngầm khu vực đô thị trung tâm	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	Năm 2027 (sau khi Sở Xây dựng hoàn thành lập Quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm – Thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỷ lệ 1/10.000)
61	9	Đầu tư 11 bãi đỗ xe, tổng diện tích khoảng 40.000m ²	Sở Xây dựng	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	Quý IV/2028

62	10	Xây dựng tuyến giao thông kết nối sân bay Gia Bình - trung tâm thành phố Hà Nội	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Quý I/2027
63	11	Mở rộng, nâng cấp sân bay quốc tế Nội Bài	Sở Xây dựng	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	Trước 2030
64	12	Đưa sân bay Gia Lâm, Hòa Lạc vào khai thác lưỡng dụng	Sở Xây dựng	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	Trước 2030
65	13	Đầu tư hoàn thành đường trục phía Nam, tuyến đường Mỹ Đình - Bái Đình - Ba Sao	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT	Dự án	Trước 2030
66	14	Đầu tư cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 21 đoạn Sơn Tây - Hoà Lạc - Xuân Mai	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT	Dự án	Trước 2030
67	15	Phối hợp cơ quan Trung ương triển khai Đường sắt cao tốc Bắc - Nam; Đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Theo tiến độ
68	16	Khởi công các tuyến đường sắt đô thị: Tuyến 1 (Ngọc Hồi - Yên Viên - Như Quỳnh); Tuyến 2A kéo dài (Hà Đông - Xuân Mai); Tuyến 4 (Mê Linh - Sài Đồng - Liên Hà); Tuyến 6 (Nội Bài - Ngọc Hồi); Tuyến 7 (Mê Linh - Hà Đông); Tuyến 8 (Sơn Đồng - Mai Dịch - Vành đai 3 - Lĩnh Nam - Dương Xá)	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
69	17	Đề án phát triển trục sông Hồng - biểu tượng phát triển mới của Thủ đô	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	Trước 2030
70	18	Khu đô thị thông minh Nhật Tân - Nội Bài	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Quyết định UBND TP	Trước 2030
71	19	Nâng cấp, chỉnh trang, đầu tư nâng cấp các tuyến đề kết hợp làm đường giao thông đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống lũ và thích ứng với biến đổi khí hậu	Sở NN & MT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
72	20	Kế hoạch cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Kế hoạch	Trước 2030
73	21	Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Kế hoạch	Quý II/2026

74	22	Các dự án bảo tồn, cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị tại khu phố cổ, khu phố có kiến trúc kiểu Pháp thành trung tâm dịch vụ du lịch và phát triển kinh tế ban đêm (thí điểm một số tuyến phố: Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt, Hai Bà Trưng, Tráng Tiên, Hàng Khay, Tráng Thị và các tuyến phố khác...)	Sở QH-KT	Các sở, ban, ngành, UBND các phường liên quan	Dự án	Trước 2030
V	V	Bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị xanh, thông minh, bền vững				
75	1	Xử lý nước thải đô thị				
-	-	Hoàn thành hệ thống xử lý nước thải Yên Xá, công suất 270.000 m ³ /ngđ	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình hạ tầng KT&NN	Dự án	Quý IV/2026
-	-	Hoàn thành hệ thống xử lý nước thải Kiến Hưng, công suất 25.000 m ³ /ngđ	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình hạ tầng KT&NN	Dự án	Quý IV/2028
-	-	Hoàn thành hệ thống xử lý nước thải Sơn Tây, công suất 13.000 m ³ /ngđ	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình hạ tầng KT&NN	Dự án	Quý IV/2028
-	-	Đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải: Tây sông Nhuệ, Cổ Loa, Nam An Khánh, Phú Đô, An Lạc, Phúc Đông...	Sở Xây dựng	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	2029-2030
76	2	Xử lý chất thải rắn				
-	-	Đề án thu gom, phân loại rác tại nguồn, xử lý rác thải đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường	Sở NN & MT	UBND xã, phường	Đề án	Quý II/2026
-	-	Xây dựng khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, Núi Thong và Châu Can với công nghệ tiên tiến, hiện đại	Sở NN & MT	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	2029-2030
-	-	Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn Sóc Sơn, đạt 100% chất thải xử lý chuẩn (5.000 tấn/ngày), chôn lấp dưới 10%	Sở NN & MT	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	2026-2028
77	3	Hoàn thành bổ cập nước, làm sạch sông Tô Lịch	Sở NN & MT	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	Quý IV/2025
78	4	Cải tạo các con sông: Kim Ngưu, Lừ, Sét	Sở NN & MT	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	2026
79	5	Xử lý môi trường lưu vực sông Nhuệ - Đáy, lưu vực sông Cầu Bấy - Bắc Hưng Hải	Sở NN & MT	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	Trước 2028

80	6	Đề án cải tạo, phát triển các không gian xanh công cộng	Sở Xây dựng	UBND xã, phường liên quan	Đề án	2026
81	7	Thay các xe bus chạy diesel bằng xe buýt điện; không lưu hành phương tiện giao thông có phát thải ô nhiễm không khí trong vành đai 3	Sở Xây dựng	UBND xã, phường liên quan	Đề án	Trước 2030
82	8	Thực thi vùng phát thải thấp; phát triển hệ thống quan trắc tự động theo thời gian thực; dự báo chất lượng môi trường bằng công nghệ hiện đại	Sở NN & MT	UBND xã, phường	Công khai hàng ngày VN_AQI	2026-2030
83	9	Chuẩn bị mặt bằng sạch tại khu vực Hoà Lạc để phục vụ di dời các cơ sở giáo dục đại học trong vành đai 2, hình thành các khu vực công cộng của Thành phố	Sở Xây dựng	Sở GD&ĐT, UBND phường liên quan	Kế hoạch	Trước 2030
84	10	Xây dựng các hồ điều hòa tại các đô thị vệ tinh; xử lý toàn bộ nước thải đô thị	Sở Xây dựng	UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
85	11	Phát triển các công viên sinh thái lớn tại khu vực phía Bắc, Tây Bắc và phía Nam Thành phố	Sở Xây dựng	UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
VI Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đảm bảo an sinh xã hội						
86	1	Xây dựng khu đô thị đại học tập trung tại khu vực đô thị phía Tây; đảm bảo hạ tầng cho 25.000 sinh viên/năm	Ban quản lý KCNC&KCN	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan		2026-2030
87	2	Đề án phát triển giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2026-2030	Sở GD &ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	Quý II/2026
88	3	Miễn học phí và hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh các cấp học	Sở GD &ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Chương trình	Trước 2030
89	4	Xây dựng 07 trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao	Sở GD và ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
90	5	Hoàn thành bệnh viện đa khoa tại các khu vực đô thị theo quy hoạch	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030

91	6	Đầu tư xây dựng một số Bệnh viện chuyên khoa của Thành phố (Ung bướu Hà Nội cơ sở 2; Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2; Bệnh viện Nhi Hà Nội giai đoạn II; Bệnh viện lão khoa...)	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
92	7	Thực hiện khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho tất cả người dân Thành phố	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Trước 2030
93	8	Hình thành các chuỗi cung ứng thực phẩm sạch có kiểm soát	Sở NN&MT	Các sở: Y tế, Công thương, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2027
94	9	Đề án từng bước thực hiện chính sách miễn viện phí, trước hết là đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Trước 2030
95	10	100% trường công lập đạt chuẩn quốc gia, xây dựng các trường quốc tế	Sở GD &ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
96	11	Phối hợp phát triển các trung tâm nghiên cứu sau đại học, thành trung tâm giáo dục quốc tế	Sở GD &ĐT	Các sở, ban, ngành	Dự án	Trước 2030
97	12	Đề án Xây dựng các Tổ hợp công trình y tế, các bệnh viện chuyên khoa	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành	Đề án	Trước 2030
98	13	Thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân	BHXXH TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Trên 98%	2030
	-	60% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	BHXXH TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		2030
	-	10% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện	BHXXH TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		2030
	-	50% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp	BHXXH TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		2030
99	14	Xây dựng Bộ Chỉ tiêu đánh giá chỉ số hạnh phúc người dân Thủ đô	Viện Nghiên cứu Kinh tế-Xã hội Thành phố	Các sở, ban, ngành	Bộ tiêu chí đánh giá	Trước Quý IV/2026

	VII	Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá, nâng tầm di sản bằng công nghệ số				
100	1	Bảo tồn các di tích cấp quốc gia, thành phố (Hoàng thành Thăng Long; Văn Miếu; phố cổ Hoàn Kiếm; Cổ Loa; di tích thành cổ Sơn Tây; làng cổ Đường Lâm...)	Sở VH&TT; Trung tâm Hoàng thành Thăng Long	Các sở, ban, ngành, UBND phường	Dự án	Trước Quý IV/2028
101	2	Thực hiện các dự án Bảo tồn, khai thác, phát triển các không gian văn hóa, sáng tạo khu vực đồng hồ Hoàn Kiếm, khu vực xung quanh hồ Tây và vùng phụ cận	Sở QH KT	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Dự án	Quý IV/2026
102	3	Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí Người Hà Nội thanh lịch, văn minh trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Quyết định của UBND Thành phố	Quý II/2027
103	4	Phát triển không gian văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí quanh hồ Hoàn Kiếm, hồ Tây; thu hút khoảng 5 triệu lượt khách/năm	Sở Du lịch	Sở VH&TT, các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Dự án	Hàng năm
104	5	Tổ chức Festival Thăng Long – Hà Nội hàng năm	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Kế hoạch UBND TP	Hàng năm
105	6	Đề xuất UNESCO công nhận phố cổ Hoàn Kiếm gắn với cầu Long Biên; thành Cổ Loa; khu thắng cảnh, văn hóa, du lịch Hương Sơn; làng nghề Bát Tràng; Đường Lâm... vào danh sách di sản văn hóa thế giới	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Kế hoạch	2026
106	7	Xây dựng Nhà hát của Thành phố	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
107	8	Xây dựng Tổ hợp công trình văn hoá, thể thao hiện đại, tiêu chuẩn quốc tế	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	2027
108	9	Số hóa di tích, di sản văn hoá phi vật thể, xây dựng các bảo tàng số ứng dụng thực tế ảo	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
109	10	Phát triển các khu văn hóa sáng tạo, tổ chức các sự kiện văn hóa, thiết kế sáng tạo quy mô quốc tế thường niên; thu hút khách quốc tế	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
110	11	Triển khai các hoạt động thúc đẩy sáng tạo, phát triển công nghiệp văn hoá từ nguồn lực di sản văn hoá	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Kế hoạch UBND TP	2026-2030

111	12	Hình thành và triển khai các hoạt động tại Trung tâm Công nghiệp văn hoá, khu phát triển thương mại và văn hoá ở các khu vực có lợi thế tiềm năng, đậm đặc nguồn lực di sản văn hoá	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Kế hoạch UBND TP	2026-2030
	VIII	Phát triển nông thôn văn minh, gắn với làng nghề, du lịch văn hóa				
112	1	Phát triển 10 làng nghề tiêu biểu (Bát Tràng, Vạn Phúc, Hạ Thái...) gắn kết tuyến du lịch	Sở NN &MT	Các sở, ban, ngành	Đề án	Quý IV/2028
113	2	Triển khai nền tảng thương mại điện tử cho các sản phẩm làng nghề, tăng giá trị kinh tế làng nghề	Sở NN&MT	Sở KH &CN, các sở, ban, ngành	Chương trình, Kế hoạch	Quý IV/2026
114	3	Xây dựng các khu nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái theo quy hoạch	Sở NN &MT	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý IV/2028
115	4	Phát triển các cụm làng nghề hiện đại, tích hợp du lịch thông minh	Sở NN &MT	Các sở, ban, ngành	Dự án	Trước 2030
116	5	Xây dựng các khu nông nghiệp sinh thái, củng cố mô hình nông thôn bền vững	Sở NN &MT	Các sở, ban, ngành	Dự án	Trước 2030
	IX	Tăng cường quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại, hợp tác và hội nhập				
117	1	Xây dựng hệ thống giám sát an ninh thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại khu vực đô thị trung tâm và 100% khu vực trọng điểm trên địa bàn Thành phố	Công an TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Quý IV/2027
118	2	Hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh	Công an TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
119	3	Đăng cai tổ chức các hội nghị quốc tế thường niên	VP UBND TP	Các sở, ban, ngành	Chương trình	Trước 2030
120	4	Tăng cường cơ sở vật chất quốc phòng, đảm bảo năng lực phòng thủ trong mọi tình huống	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên	2025-2030
121	5	Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hoá lớn diễn ra trên địa bàn Thủ đô	Công an TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Thường xuyên	2025-2030
122	6	Thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế về văn hóa, kinh tế, công nghệ với các đô thị toàn cầu	VP UBND TP	Các sở, ban, ngành	Đề án, Chương trình	2026-2030
123	7	Kết nối các doanh nghiệp Hà Nội với thị trường quốc tế	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên	Trước 2030

124	8	Hoàn thiện quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng Hà Nội thành trung tâm an ninh khu vực	Công an TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Thường xuyên	Trước 2030
125	9	Mở rộng giám sát an ninh thông minh tích hợp trí tuệ nhân tạo toàn diện	Công an TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Chương trình, Kế hoạch	Trước 2030
126	10	Xây dựng trung tâm hội nghị quốc tế tại phía Bắc sông Hồng và phía Tây Thủ đô; thu hút các sự kiện toàn cầu mỗi năm, Hà Nội trở thành trung tâm hội nghị khu vực Đông Nam Á	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành	Chương trình, Dự án	Trước 2030
127	11	Triển khai các hoạt động kết nối với Mạng lưới các thành phố sáng tạo trên thế giới, Hà Nội trở thành trung tâm thiết kế sáng tạo khu vực, thúc đẩy phát triển các ngành CNVH	Sở VH&TT	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Chương trình, Dự án	Trước 2030

Chú thích: Phụ lục 02 gồm 9 nhóm lĩnh vực chính, với 127 nhiệm vụ, trong đó:

1. Triển khai hiệu quả Luật Thủ đô, các cơ chế, chính sách (với 11 nhiệm vụ).
2. Tối ưu hóa nguồn lực đầu tư, khai thác hiệu quả đất đai và tài sản công (với 7 nhiệm vụ).
3. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (với 34 nhiệm vụ).
4. Phát triển hạ tầng hiện đại, thông minh; sông Hồng là biểu tượng phát triển mới của Thủ đô (với 22 nhiệm vụ).
5. Bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị xanh, thông minh, bền vững (với 11 nhiệm vụ).
6. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đảm bảo an sinh xã hội (với 14 nhiệm vụ).
7. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá, nâng tầm di sản bằng công nghệ số (với 12 nhiệm vụ).
8. Phát triển nông thôn văn minh, gắn với làng nghề, du lịch, văn hóa (với 5 nhiệm vụ).
9. Tăng cường quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại, hợp tác và hội nhập (với 11 nhiệm vụ)

PHỤ LỤC 03
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TẬP TRUNG ƯU TIÊN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Chương trình hành động của Thành ủy Hà Nội)

TT	CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	DỰ KIẾN NGUỒN VỐN	SƠ BỘ TMĐT (Tỷ đồng)*	DỰ KIẾN THỜI GIAN THỰC HIỆN/ THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Giao thông, hạ tầng đô thị			546.048	
1	Hệ thống đường vành đai của Thủ đô			90.000	2026-2028
-	Khép kín các đường: Vành đai 1; Vành đai 2	Kết nối và mở rộng không gian phát triển đô thị, tạo các động lực phát triển mới nội vùng và liên vùng, giảm ùn tắc giao thông	Ngân sách Thành phố, NSTW và các nguồn vốn hợp pháp khác		Hoàn thành Trước 2028
-	Đường Vành đai 2.5				Hoàn thành trước 2030
-	Đường: Vành đai 3, Vành đai 3.5, Vành đai 4				Hoàn thành trước 2030
-	Đường Vành đai 5 đoạn qua Hà Nội				Khởi công Quý IV/2027
2	Tuyến cao tốc kết nối sân bay Gia Bình - trung tâm Thành phố	Tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía bắc Thủ đô, tăng khả năng liên kết vùng	Ngân sách Thành phố, PPP, nguồn vốn hợp pháp khác	40.000	Quý IV/2027
3	Các công trình đường sắt đô thị:			260.000	2026-2030
-	Triển khai tuyến đường sắt đô thị số 1: Ngọc Hồi – Yên Viên	Thực hiện đột phá về phát triển hệ thống hạ tầng hiện đại, thông minh và kết nối, phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị kết nối đô thị vệ tinh với vùng trung tâm và các tỉnh lân cận; Phát triển đô thị theo định hướng giao thông (TOD) và khai thác, phát triển không gian ngầm	NSTP + Vay khác	84.719 tỷ đồng (tương đương 3,389 tỷ USD)	Dự kiến khởi công dự án năm 2027 và hoàn thành thi công xây dựng tháng 12 năm 2030
-	Tuyến đường sắt đô thị số 2: đoạn Trần Hưng Đạo – Thượng Đình		BODA Nhật Bản	36.225 tỷ đồng (tương đương 1,449 tỷ USD)	
-	Tuyến đường sắt đô thị số 2: đoạn Nam Thăng Long – Nội Bài		ODA Nhật Bản	47.435 tỷ đồng (tương đương 1,897 tỷ USD)	
-	Tuyến đường sắt đô thị số 3: đoạn ga Hà Nội - Yên Sở		AFD + ADB + KfW	38.037 tỷ đồng (tương đương 1,521 tỷ USD)	Dự kiến khởi công dự án năm 2027 và hoàn thành thi công xây dựng năm 2030
-	Tuyến đường sắt Văn Cao - Hòa Lạc Đô thị số 5:		Ngân sách TP	74.438 tỷ đồng	Dự kiến khởi công dự án tháng 12 năm 2025 và hoàn thành thi công xây dựng tháng 12 năm 2030

-	Tuyến đường sắt đô thị số 2: đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo		ODA Nhật Bản	35.588 tỷ đồng	Dự án khởi công ngày 9/10/2025. Dự kiến thời gian hoàn thành đưa vào khai thác, vận hành năm 2030
-	Tuyến đường sắt đô thị số 2A kéo dài: Hà Đông đến Xuân Mai		ODA Trung Quốc	38.780 tỷ đồng (tương đương 1,551 tỷ USD)	Dự kiến khởi công dự án tháng 12 năm 2026 và hoàn thành thi công xây dựng tháng 12 năm 2030
-	Tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhón – ga Hà Nội		AFD+ADB+ EIB + DGT	34.826 tỷ đồng	Dự kiến hoàn thành thi công đoạn ngầm, khai thác toàn tuyến tháng 12/2027
4	Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ dọc hai bên bờ sông Hồng (bao gồm đường giao thông, các khu công viên, khu công nghiệp văn hóa) nhằm phát triển các loại hình dịch vụ, văn hoá, đô thị hai bên bờ sông.	Tối ưu hóa các nguồn tài nguyên, xây dựng không gian đô thị, văn hóa, sinh thái 2 bên sông Hồng. Đưa sông Hồng là “biểu tượng phát triển mới của Thủ đô”	Nguồn vốn tư nhân, FDI, nguồn vốn hợp pháp khác, NSTP		Giai đoạn 2026 - 2028
5	Đầu tư cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 21 đoạn Sơn Tây - Hoà Lạc - Xuân Mai	Nâng cao năng lực giao thông của tuyến đường bộ quốc gia quan trọng, phát huy hiệu quả các dự án như: Đại lộ Thăng Long, QL32, 2C. Tạo không gian phát triển đồng bộ khu vực đô thị phía Tây của Thủ đô	Ngân sách Thành phố, nguồn vốn hợp pháp khác	26.000	Hoàn thành trước năm 2028
6	Xây dựng Trung tâm thương mại quốc tế Đông Anh (outlet)	Góp phần tạo thêm loại hình thương mại chất lượng cao phục vụ nhu cầu nhân dân Thủ đô và khách quốc tế. Giảm việc lưu thông xe tải vào trung tâm	Nguồn vốn tư nhân, vốn XHH, Ngân sách Thành phố		Hoàn thành năm 2027
II	Văn hóa, y tế, giáo dục			31.300	
7	Xây dựng 07 trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao	Thiết lập mạng lưới trường tiên tiến chất lượng cao	Ngân sách Thành phố	4.800	Trước năm 2028
8	Tổ hợp công trình văn hóa, thể thao hiện đại của Thủ đô	Hướng tới tổ chức các sự kiện thể thao tầm cỡ Châu Á và thế giới	Ngân sách Thành phố, PPP, tư nhân, FDI, nguồn vốn hợp pháp khác	20.000	Giai đoạn 2026 - 2028

9	Đầu tư xây dựng một số Bệnh viện chuyên khoa của Thành phố (<i>Ứng dụng Hà Nội cơ sở 2; Bệnh viện Thân Hà Nội cơ sở 2; Bệnh viện Nhi Hà Nội giai đoạn II</i>)	Nhằm đáp ứng về cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại để phục vụ tốt cho nhiệm vụ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh nội, ngoại trú theo chuyên ngành	Ngân sách Thành phố	3.500	Trước năm 2030
10	Các dự án bảo tồn, phát huy giá trị khu vực Hoàng thành Thăng Long (<i>Dự án Phục dựng Không gian Điện Kính Thiên; khu trưng bày Hoàng thành; khu vực Khảo cổ học 18 Hoàng Diệu...</i>).	Tạo không gian cảnh quan, điểm nhấn thu hút du lịch, phát triển công nghiệp văn hóa	Ngân sách Thành phố và các nguồn hợp pháp khác	3.000	Giai đoạn 2026 - 2028
III	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo			131.700	
11	Dự án Đầu tư mở rộng khu công nghệ bên cạnh Khu công nghệ cao Hoà Lạc (thành 01 dự án riêng hoặc mở rộng theo tình hình cụ thể)	Phát triển bán dẫn, phần mềm, AI, hình thành hạt nhân đổi mới sáng tạo khu vực phía Tây Thủ đô	Ngân sách Thành phố, tư nhân, FDI và các nguồn vốn hợp pháp khác	10.000	Quý IV/2027
12	Khu công nghệ cao sinh học Hà Nội (Bắc Từ Liêm)	Phát triển công nghệ sinh học, nâng cao năng lực nghiên cứu, vườn ươm công nghệ cao	Ngân sách Thành phố, tư nhân hoặc nguồn vốn hợp pháp khác	25.000	Quý IV/2027
13	Khu đô thị thông minh Nhật Tân - Nội Bài	Hình thành trung tâm sáng tạo, tài chính khu vực, thúc đẩy kinh tế số	PPP, tư nhân, FDI, nguồn vốn hợp pháp khác	94.000	Trước 2030
14	Xây dựng các Trung tâm: Trung tâm dữ liệu lớn Thủ đô; Trung tâm điều hành đô thị thông minh, Trung tâm hành chính - điều hành các khu công nghệ cao; Trung tâm đổi mới sáng tạo...	Xây dựng hạ tầng dữ liệu, phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, thành phố thông minh, tạo nền tảng tăng trưởng dựa trên KHCN, Đổi mới sáng tạo	Ngân sách Thành phố, PPP, FDI, nguồn vốn hợp pháp khác		2026
IV	Xử lý ô nhiễm môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu			43.000	
15	Cải tạo các sông nội đô: Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét	Phục hồi các dòng sông, phát triển du lịch, tăng không gian xanh	Ngân sách Thành phố, PPP, nguồn vốn hợp pháp khác	20.000	Năm 2026

16	Xây dựng nhà máy xử lý nước và thoát nước lưu vực Tây sông Nhuệ	Tạo dòng chảy thường xuyên nhằm giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường	Ngân sách Thành phố	8.000	2029-2030
17	Xây dựng hệ thống quan trắc ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước trên địa bàn Thành phố	Đảm bảo mục tiêu đảm bảo quan trắc để đạt số ngày trong năm đạt mức độ chất lượng không khí tốt và trung bình từ 80% trở lên	Ngân sách Thành phố	8.000	2026-2028
18	Nâng cấp, chỉnh trang, đầu tư nâng cấp các tuyến đề kết hợp làm đường giao thông đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống lũ và thích ứng với biến đổi khí hậu	Tăng cường xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch của Thành phố để kịp thời thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ sản xuất và đời sống của nhân dân Thủ đô. Nghiên cứu giải pháp hiệu quả ứng phó với lũ rừng ngập; xây dựng phương án di dân và tái định cư cho người dân ở các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, mưa lũ, ngập lụt...	Ngân sách Thành phố	7.000	Trước năm 2030
TỔNG CỘNG				752.048	

Chú thích:

- Phụ lục 03 gồm 4 nhóm, với 18 nhóm công trình, dự án. Trong đó:

+ Lĩnh vực giao thông, hạ tầng đô thị: 05 nhóm công trình, dự án.

+ Lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục: 04 nhóm công trình, dự án

+ Lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo: 05 nhóm công trình, dự án

+ Lĩnh vực xử lý ô nhiễm, môi trường: 04 nhóm công trình, dự án

- Sơ bộ TMDT dự kiến chi để tham khảo, sẽ được chuẩn hoá khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật

